



BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - 11010101

Mã lớp học phần: 110101001

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: MU Sinh Ký tên: rub

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710010028	Bùi Minh Chuẩn	11/02/1999	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19TH	
2	1710010010	Phan Võ Khánh Duy	17/03/1998	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
3	1710010027	Hồ Hoàng Giang	02/07/1999	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
4	1710010002	Nguyễn Trúc Thanh Hằng	02/06/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
5	1710010015	Nguyễn Ngọc Gia Huy	06/04/1999	<u>[Signature]</u>	6.50	Sáu rưỡi	C19TH	
6	1710010009	Trần Đình Huy	11/02/1996	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19TH	
7	1710010011	Phạm Duy Khánh	19/09/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
8	1710010004	Mai Thị Mỹ	01/07/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
9	1710010001	Nguyễn Trung Nghĩa	29/10/1998	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
10	1710010018	Thông Thị Ngọt	20/07/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
11	1710010029	Đoàn Trọng Nhân	04/06/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
12	1710010013	Lê Thành Nhân	04/08/1997	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
13	1710010006	Nguyễn Trọng Phúc	05/10/1999				C19TH	
14	1710010008	Ngô Kim Phượng	25/03/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
15	1710010003	Phạm Thế Quỳnh	19/03/1999	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C19TH	
16	1710010021	Lê Thạch Sil	07/11/1999	<u>[Signature]</u>	5	Năm	C19TH	
17	1710010022	Nguyễn Hoàng Phục Sinh	22/03/1997	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
18	1710010017	Trương Thành Tài	21/07/1998	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
19	1710010014	Huỳnh Thị Kim Thoa	20/07/1999	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19TH	
20	1710010016	Chu Hồng Tú	28/10/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
21	1710010012	Trịnh Quốc Việt	30/06/1999	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	
22	1710010005	Nguyễn Thị Như Ý	09/09/1999	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19TH	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 22 vắng thi: 0 . Số bài thi: 22 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____ Tỷ lệ đạt: _____, _____ %

Ngày 17 tháng 8 năm 2018

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Cường Hải

Ngày 24 tháng 7 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh



BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ
Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - 11010101

Mã lớp học phần: 110101001

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: N. Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710010028	Bùi Minh Chuẩn	11/02/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
2	1710010010	Phan Võ Khánh Duy	17/03/1998	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C19TH	
3	1710010027	Hồ Hoàng Giang	02/07/1999	<u>[Signature]</u>	7	Sáu	C19TH	
4	1710010002	Nguyễn Trúc Thanh Hằng	02/06/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
5	1710010015	Nguyễn Ngọc Gia Huy	06/04/1999	<u>[Signature]</u>	6.50	Sáu rưỡi	C19TH	
6	1710010009	Trần Đình Huy	11/02/1996	<u>[Signature]</u>	7.50	Sáu rưỡi	C19TH	
7	1710010011	Phạm Duy Khánh	19/09/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
8	1710010004	Mai Thị Mỹ	01/07/1999	<u>[Signature]</u>	8.50	Tám rưỡi	C19TH	
9	1710010001	Nguyễn Trung Nghĩa	29/10/1998	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19TH	
10	1710010018	Thông Thị Ngọt	20/07/1999	<u>[Signature]</u>	7	Sáu	C19TH	
11	1710010029	Đoàn Trọng Nhân	04/06/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19TH	
12	1710010013	Lê Thành Nhân	04/08/1997	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C19TH	
13	1710010006	Nguyễn Trọng Phúc	05/10/1999				C19TH	
14	1710010008	Ngô Kim Phượng	25/03/1999	<u>[Signature]</u>	8.50	Tám rưỡi	C19TH	
15	1710010003	Phạm Thế Quỳnh	19/03/1999	<u>[Signature]</u>	6.50	Sáu rưỡi	C19TH	
16	1710010021	Lê Thạch Sil	07/11/1999				C19TH	
17	1710010022	Nguyễn Hoàng Phục Sinh	22/03/1997	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C19TH	
18	1710010017	Trương Thành Tài	21/07/1998	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19TH	
19	1710010014	Huỳnh Thị Kim Thoa	20/07/1999	<u>[Signature]</u>	7.50	Sáu rưỡi	C19TH	
20	1710010016	Chu Hồng Tú	28/10/1998	<u>[Signature]</u>	7	Sáu	C19TH	
21	1710010012	Trịnh Quốc Việt	30/06/1999	<u>[Signature]</u>	7	Sáu	C19TH	
22	1710010005	Nguyễn Thị Như Ý	09/09/1999	<u>[Signature]</u>	6.50	Sáu rưỡi	C19TH	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 22 vắng thi: 0 Số bài thi: 22 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày: 17 tháng 08 năm 2018

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Kỳ

Ngày: 06 tháng 08 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN I

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - 1101010

Mã lớp học phần: 110101001

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh

Ngày thi: 25/07/2018

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: A1.11

Giám thị 1: Nguyễn Tiến Dũng Ký tên: 

Giám thị 2: Ngô Phụng Đạt Ký tên: 

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chuẩn	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710010028	Bùi Minh	Chuẩn	11/02/1999			3.0	ba	C19TH	
2	1710010010	Phan Võ Khánh	Duy	17/03/1998			3.0	ba	C19TH	
3	1710010027	Hồ Hoàng	Giang	02/07/1999			4.0	bốn	C19TH	
4	1710010002	Nguyễn Trúc Thanh	Hằng	02/06/1999			7.5	bảy rưỡi	C19TH	
5	1710010015	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	06/04/1999			2.0	hai	C19TH	
6	1710010009	Trần Đình	Huy	11/02/1996			2.5	hai rưỡi	C19TH	
7	1710010011	Phạm Khánh	Khánh	19/09/1998			5.5	năm rưỡi	C19TH	
8	1710010046	Mai Thị	Mỹ	01/07/1999			5.5	năm rưỡi	C19TH	
9	1710010003	Nguyễn Trung	Nghĩa	29/10/1998			6.0	sáu	C19TH	
10	1710010018	Thống Thị	Ngọt	20/07/1999			6.0	sáu	C19TH	
11	1710010029	Đoàn Trọng	Nhân	04/06/1998			7.5	bảy rưỡi	C19TH	
12	1710010013	Lê Thành	Nhân	04/08/1997			4.5	bốn rưỡi	C19TH	
13	1710010008	Ngô Kim	Phượng	25/03/1999			6.0	sáu	C19TH	
14	1710010003	Phạm Thế	Quỳnh	19/03/1999			2.5	hai rưỡi	C19TH	
15	1710010022	Nguyễn Hoàng Phục	Sinh	22/03/1997					C19TH	Nợ H/P
16	1710010017	Trương Thành	Tài	21/07/1998			4.0	bốn	C19TH	
17	1710010014	Huỳnh Thị Kim	Thoa	20/07/1999			5.0	năm	C19TH	
18	1710010016	Chu Hồng	Tú	28/10/1998			2.5	hai rưỡi	C19TH	
19	1710010012	Trịnh Quốc	Việt	30/06/1999			2.0	hai	C19TH	
20	1710010005	Nguyễn Thị Như	Ý	09/09/1999			3.0	ba	C19TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 19 vắng thi: 1 Số bài thi/Số tờ: 19 / 19

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____%

Ngày: 26 tháng 7 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Sáng

Ngày: 26 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Ths. Nguyễn Văn Trinh



BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA KỲ
Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - 11010101

Mã lớp học phần: 110101001

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: NV Trinh Ký tên: ruh

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1510010002	Nguyễn Hoàng John	12/01/1997	<u>John</u>	<u>6,5</u>	<u>Sau 2000</u>	C17TH	
2	1510010001	Phùng Như Quang	21/05/1996	<u>Quang</u>	<u>6,0</u>	<u>Sau</u>	C17TH	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 02 vắng thi: 0 Số bài thi: 02 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____ Tỷ lệ đạt: _____, _____ %

Ngày 19 tháng 8 năm 2018

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 04 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ths. Nguyễn Văn Trinh

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Cấu trúc dữ liệu và giải thuật - 11010101

Mã lớp học phần: 110101001

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh

Ngày thi: 25/07/2018

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: A1.11

Giám thị 1: Nguyễn Tiến Dũng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Nguyễn Phụng Oanh Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1510010002	Nguyễn Hoàng John	12/01/1997	<u>[Signature]</u>		3.5	Đa robot	C17TH	
2	1510010017	Phùng Như Quang	21/5/1996	<u>[Signature]</u>		3.0	ba	C17TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 2 / 2 .

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

KH. Ngày: 26 tháng 7 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Hải

Ngày: 26 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh